



## SUY NIỆM VỀ LỄ PHỤC SINH

Lễ Phục Sinh thường được xem là một trong những ngày lễ quan trọng nhất trong năm của người Cơ Đốc, thường được diễn ra vào tháng 3 hoặc tháng 4 mỗi năm, để tưởng niệm sự kiện Chúa Jêsus đã từ cõi chết sống lại sau khi bị đóng đinh cách đau thương trên cây thập tự. Để kỷ niệm ngày lễ trọng đại này, người Cơ Đốc ở khắp nơi trên thế giới đã cùng nhau tổ chức những chương trình thờ phượng, những buổi lễ cầu nguyện và thậm chí có một số nơi còn dàn dựng đóng lại cảnh Đức Chúa Jêsus bị đóng đinh lên cây thập tự. Thí dụ như, hằng năm công đồng người Ý sống ở nước Đức đều tổ chức dàn dựng lại cảnh Chúa Jêsus bị bắt, bị nộp và bị dẫn ra pháp trường để tra tấn, với sự tham gia của 100 diễn viên. Buổi lễ này tổ chức dưới sự chứng kiến của hàng nghìn khán giả từ nhiều nơi đến xem.

Ở Indonesia một đất nước với 262 triệu người đứng vào hàng thứ tư trên thế giới, và mặc dầu người Cơ Đốc chỉ chiếm khoảng 3% dân số. Dầu vậy người dân Indonesia trên đảo Bintan đã cùng tham gia dựng lại hình ảnh Chúa Jêsus bị đóng đinh lên cây thập tự và dẫn ra pháp trường. Còn ở Do Thái thì hằng năm những tin đồ hành hương đến đây đã thường tái diễn lại cảnh Chúa Jêsus bị đóng đinh, trên chính con đường mà Ngài đã từng đi qua trong quá khứ. Con đường này giờ được đổi tên thành Via Dolorosa (hay còn gọi là Con Đường Khổ Đau), ở thành

phố cổ Jerusalem. Tất cả đều bắt đầu bằng câu chuyện mà Lu-ca ghi ở đoạn 24 từ câu 1 trở đi rằng: *“Ngày thứ nhất trong tuần lễ, khi mờ sáng, các người đàn bà ấy lấy thuốc thơm đã sửa soạn đem đến mồ Ngài. Họ thấy hòn đá đã lăn ra khỏi cửa mồ; nhưng bước vào, không thấy xác Đức Chúa Jêsus.”*

Dù với chỉ ba câu ngắn, cũng đã đủ khiến cho ngày lễ có một vị trí đặc biệt trong niềm tin chúng ta. Trước tiên, ở đây cho thấy đối với con người trên đời này chết nghĩa là hết, duy Chúa Jêsus không chỉ chết mà còn có ngày sống lại. Trước đây có một nhà thông thái muốn lập một tôn giáo để cứu nhân độ thế, nên đã viết một bộ sách rất lớn đầy đủ hết các giáo lý tín điều, rồi gởi đến các bằng hữu cũng thuộc hạng thông thái như ông để nhờ họ xem và góp ý. Sau một thời gian chờ đợi, kết quả là hầu hết bằng hữu của ông đều hoan nghinh nhiệt liệt về tinh thần và khả năng của ông, với hi vọng ông sẽ thành công và họ cũng sẵn sàng cộng tác với ông nữa. Song chỉ có một người yêu cầu được gặp ông để đặt vài câu hỏi, mà nếu ông giải đáp thỏa đáng thì người cũng hoan nghinh và cộng tác như các bạn khác.

Thế là hai nhà thông thái đã gặp nhau, và các câu hỏi được đặt ra như sau: *“Nếu anh lập một tôn giáo và trong vòng các tin đồ của anh có người nghèo khổ, anh có vui lòng*

chia cơm sẻ áo cho họ không?” Đáp: “Tôi xin vui lòng.” “Nếu trong vòng tín đồ của anh có người phạm pháp phải ngồi tù, anh có vui lòng ngồi tù thay người đó không?” Đáp: “Tôi xin vui lòng.” “Nếu trong vòng tín đồ của anh có người phạm pháp phải bị án tử hình, anh có vui lòng chết thay cho người đó không?” Đáp: “Tôi xin vui lòng.” “Nếu anh đã chết, thì có thể sống lại được không?” Không cần suy nghĩ, ông đáp ngay: “Rất tiếc, không được!” Người bạn nói: “Nếu anh không thể sống lại, tôi xin anh đừng lập tôn giáo, vì anh chết thì tôn giáo của anh cũng là tôn giáo chết và tôn giáo chết thì không cứu được ai.”

Vâng, chỉ có Chúa Jê-sus mới sống lại. Sự sống lại của Chúa Jê-sus là nền tảng chính yếu của niềm tin Cơ Đốc, tuy có nhiều người không tin. Như khi nghe về sự giáng sinh của Chúa Jê-sus qua lòng một trinh nữ, có nhiều người cho là phản khoa học. Vào năm 1984, báo *The Times* ở Luân Đôn đã đăng một bức thư bảo rằng: “Nếu dựa vào khoa học mà lập luận bài bác những phép lạ thì thật không chính đáng và hợp lý chút nào. Vì việc tin rằng phép lạ không thể xảy ra cũng cần có đức tin không kém, giống như việc tin rằng chúng có thể xảy ra vậy.” Lá thư đó do 14 giáo sư khoa học thuộc các trường đại học Anh Quốc ký tên. Họ nói: “Chúng tôi sẵn sàng chấp nhận việc một nữ đồng trinh sinh con, những phép lạ trong sách Phúc Âm và sự sống lại của Chúa Jê-sus là những biến cố lịch sử.”

Sự kiện Chúa Jê-sus sống lại là một biến cố có một không hai trong lịch sử nhân loại, với bằng chứng mạnh mẽ và rõ ràng nhất là ngôi mộ trống. Tháng 02 năm 1973 Jean Taraud đến thăm nghĩa địa trên hòn đảo nhỏ bé phía tây nước Pháp, đã kinh hoàng khi anh phát hiện ngôi thạch mộ của Thông chế Philippa Pétain, người hùng của nước Pháp, đã bị đánh cắp thi thể. Anh liền báo động, chính phủ Pháp đã tầm nã và tìm lại được thi hài vị thông chế tài ba này. Tổng thống Pháp đương thời ra lệnh đem chôn ngay xác kia trở lại ngôi mộ trống trên đảo và cho lính canh cẩn mật. Nhưng ngôi mộ trống của Chúa Jê-sus đã được an táng xác Ngài trong ba ngày, và ngót hai ngàn năm nay, dù loài người có gắng công tìm kiếm bằng bất cứ phương cách nào chẳng nữa, họ cũng không sao tìm ra được thi thể Ngài.

Lý do rất đơn giản, là không ai đánh cắp xác Ngài, cũng như không một ai di chuyển xác Ngài đi đâu, mà là Ngài đã sống lại. Điều mà các môn đồ của Chúa lấy làm tự hào, không phải là một thánh tích nào đó của Chúa mà chính ngôi mộ trống của Ngài. Vì nếu như Chúa Jê-sus không sống lại thì không còn ai nhắc đến tên Ngài nữa và lời dạy của Ngài trong Kinh Thánh cũng dần dần sẽ bị lãng quên thôi. Voltaire – một văn hào, nhà sử học và triết gia Pháp sống vào thế kỷ XVIII, nổi tiếng là người vô thần và chống đối Kinh Thánh. Có lần ông ta đã ngạo nghễ tuyên

bổ rằng, một trăm năm sau Kinh Thánh sẽ bị người ta lãng quên. Nhưng một trăm năm sau, lại xảy ra rằng chính ngôi nhà của ông ta ở Geneva lại thuộc về quyền sở hữu của một Hội Truyền Giáo Tin Lành, dùng để làm kho lưu trữ Kinh Thánh.

Lại nữa, nếu như Chúa Jê-sus không sống lại thì chúng ta sẽ không được tha thứ tội. Người ta bảo là tại một nhà thờ ở nước Tây Ban Nha có một tượng thánh giá rất đặc biệt, trên ấy Chúa Giê-su chịu đóng đinh có một tay trái và hai chân, còn tay phải thì rời khỏi lỗ đinh đưa ra phía trước trong tư thế như đang ban phép lành. Câu chuyện được kể lại rằng, là một lần kia tại nhà thờ này có một người đến xưng tội. Đối với một người phạm quá nhiều tội như anh ta, vị linh mục ở đây đã tỏ thái độ thật rất nghiêm khắc với anh. Nhưng chứng nào vẫn tật đó, chỉ khỏi được ít lâu thôi là anh ta lại sa ngã tái phạm nữa. Sau nhiều lần như thế, cuối cùng vị linh mục ở nhà thờ này đành phải nói với anh: “Tôi không muốn anh mãi tiếp tục sa ngã lại như thế này hoài, nên đây là lần cuối cùng tôi có thể tha tội cho anh.”

Nghe vậy lòng anh càng trĩu nặng u buồn đau khổ hơn, vì chỉ được vài tháng sau là anh ta lại đến xưng tội, và lần này cũng lại xưng những tội y như những lần trước. Vị linh mục dứt khoát nói: “Anh đừng có đùa với Chúa, lần này tôi không tha nữa!” Nhưng lạ thay, ngay lập tức hai người như cùng nghe có tiếng thì thâm từ cây thánh giá, và trong chớp nhoáng họ thấy dường như bàn tay phải của Chúa Jê-sus rời ra khỏi lỗ đinh đang đóng, dang tay ra về phía trước và như nói với vị linh mục rằng: “Ta chứ không phải con đã đổ máu ra đền tội thay cho người này.” Kể từ đó, bàn tay phải của bức tượng Chúa Jê-sus chịu nạn ở đây không còn gắn vào cây thánh giá nữa, nhưng luôn trong tư thế dang ra về phía trước, như đang cố mời gọi mọi người: “Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta...”

Thưa quý vị! Như tôi đã trình bày ở trên, là Chúa Jê-sus đã thật sự sống lại. Vì nếu như Chúa Jê-sus không sống lại, thì dù lời nói có văn hoa như thế nào cũng không dễ làm cho một người tin. Nếu Chúa Jê-sus không sống lại, thì một bài giảng ngắn của Phi-e-rô trong ngày Lễ Ngũ Tuần không thể khiến cho ba ngàn người tin Chúa được. Nếu Chúa Jê-sus không sống lại, thì Cơ Đốc Giáo chỉ là một tôn giáo như bao tôn giáo khác. Và những lời dạy của Chúa Jê-sus chỉ trở thành một tư tưởng hay, đẹp, hoặc là một triết lý sống mới, dần dần mai một theo thời gian. Nhưng thật tạ ơn Chúa, là Ngài đã sống lại! Nếu không thì những người chịu tử đạo vì lòng tin, bị thú dữ xé xác tại các đầu trường La Mã khi xưa, hay bao nhiêu người hôm nay đang chịu khổ bước đi với Chúa sẽ không nhận được gì!

*Mục sự Ưc Chiến Thắng*